

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ KỸ THUẬT

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/ không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa	<p>- Số lượng, chủng loại hàng hóa cung cấp đáp ứng yêu cầu kỹ thuật mô tả tại chương V E-HSMT.</p> <p>- Hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật đáp ứng, tương đương hoặc tốt hơn theo yêu cầu của E-HSMT.</p> <p>- Nhà thầu ghi rõ ký mã hiệu/ nhãn hiệu, nhà sản xuất, nước sản xuất, năm sản xuất của hàng hóa và kèm theo catalogue/ tài liệu kỹ thuật của hàng hóa chào thầu để chứng minh.</p> <p><i>(Với các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải đính kèm bản dịch sang tiếng Việt và nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác nội dung bản dịch. Bản dịch tiếng Việt có thể dịch toàn bộ tài liệu hoặc tóm tắt nội dung nhưng phải chứng minh được hàng hoá đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về thông số kỹ thuật của hàng hóa).</i></p>	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2.Chất lượng hàng hóa	<p>- Nhà thầu cam kết toàn bộ thiết bị mới 100% chưa qua sử dụng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và được sản xuất năm 2024 trở về sau.</p> <p>- Nhà thầu cam kết cung cấp đầy đủ bản gốc hoặc bản sao được công chứng hoặc chứng thực các tài liệu sau: Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), Giấy chứng nhận chất lượng (CQ) kèm bản dịch sang tiếng</p>	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/ không đạt
	Tiếng Việt đối với hàng hóa nhập khẩu; phiếu xuất xưởng hoặc giấy chứng nhận xuất xưởng đối với hàng hóa sản xuất trong nước.	
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, thi công lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4. Tiến độ cung cấp, lắp đặt hàng hóa	- Đề xuất tiến độ cung cấp, lắp đặt hàng hóa ≤ 120 ngày - Có biểu đồ tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp lắp đặt hàng hóa và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5. Thời gian bảo hành	- Nhà thầu cam kết thời gian bảo hành ≥ 12 tháng. - Nhà thầu cam kết thực hiện bảo trì định kỳ theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất trong thời gian bảo hành. - Có Bảng thuyết minh kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì, phương án xử lý khắc phục sự cố rõ ràng, hợp lý: Nêu rõ nội dung, phương thức bảo hành, trách nhiệm, khắc phục sự cố, cung cấp hàng hóa thay thế... Đảm bảo có mặt trong vòng 48h (Trong giờ hành chính) kể từ lúc chủ đầu tư yêu cầu để thực hiện nghĩa vụ	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/ không đạt
6. Kế hoạch hướng dẫn sử dụng.	Có Bảng kế hoạch, hướng dẫn sử dụng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất tiến độ cung cấp.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
7. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);	Từ năm 2022 đến nay: Nhà thầu có cam kết không bị kết luận vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có); Trường hợp nhà thầu vi phạm khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP thì phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chí trên được đánh giá đạt	Đạt
	không đạt một trong các tiêu chí trên	Không đạt